TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯƠNG SƠN** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2025/QĐST-HNGĐ	*Hương Sơn, ngày 02 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 102/2024/TLST-HNGĐ, ngày 31 tháng 10 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị T, sinh năm: 1993. Địa chỉ: Thôn Y, xã C (cũ là xã S), huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

- *Bị đơn:* Anh Lê Quốc K, sinh năm: 1984. Địa chỉ: Thôn N, xã C (cũ là xã S), huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 147; Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, khoản 1 Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 107; Điều 110; Điều 116 và Điều 117 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2024.

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 điều 24; khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị T và anh Lê Quốc K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ con chung:* Chị Lê Thị T và anh Lê Quốc K thống nhất có 01 người con chung cháu Lê Xuân T, sinh ngày: 26/02/2016. Anh Lê Quốc K trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Xuân T, sinh ngày: 26/02/2016 cho đến khi đủ 18 tuổi. Chị Lê Thị T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho anh Lê Quốc K.

Chị Lê Thị T có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- *Về quan hệ tài sản chung, nợ chung:* Chị Lê Thị T và anh Lê Quốc K thống nhất tự thoả thuận nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Lê Thị T tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị T đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002953, ngày 30 tháng 10 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, nay được trả lại 150.000 đồng tiền án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Hương Sơn;
- Chi cục THADS huyện Hương Sơn;
- UBND xã Châu Bình (trước là xã Sơn Châu);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Dung

.